

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi phương tiện taxi sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 về Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải và số 2530/QĐ-TTg ngày 19/11/2025 phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về khắc phục ô nhiễm và quản lý chất lượng môi trường không khí giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch chuyển đổi phương tiện taxi sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh trên địa bàn thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai hiệu quả lộ trình chuyển đổi phương tiện taxi sử dụng nhiên liệu hóa thạch (xăng, dầu) sang sử dụng điện, năng lượng xanh theo định hướng phát triển giao thông xanh, bền vững; góp phần thực hiện các mục tiêu quốc gia về giảm phát thải trong lĩnh vực giao thông vận tải, cải thiện chất lượng môi trường không khí đô thị;

- Lộ trình chậm nhất đến năm 2030, hoàn thành chuyển đổi toàn bộ xe taxi chạy xăng, dầu sang xe taxi sử dụng điện, năng lượng xanh trên địa bàn Thành phố;

- Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh vận tải taxi chủ động chuyển đổi phương tiện, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công khai các chủ trương, chính sách hỗ trợ liên quan đến kế hoạch chuyển đổi và phát triển phương tiện sử dụng năng lượng xanh, tạo sự thống nhất, đồng thuận trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu

- Việc chuyển đổi cần có lộ trình khả thi, nhất quán, phù hợp với điều kiện thực tiễn, khả năng tài chính của doanh nghiệp và điều kiện hạ tầng của Thành phố; bảo đảm tính đồng bộ giữa phương tiện và hạ tầng cung cấp năng lượng, hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi;

- Phân công rõ trách nhiệm và tiến độ thực hiện đối với các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai kế hoạch chuyển đổi taxi sử dụng điện trên địa bàn Thành phố, bảo đảm thiết thực, hiệu quả;

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố và người đứng đầu các địa phương, đơn vị liên quan nâng cao trách nhiệm trong triển khai nhiệm vụ được giao; bố trí đầy đủ nguồn lực, bảo đảm tiến độ và chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố về chất lượng, hiệu quả thực hiện Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi phương tiện taxi sử dụng năng lượng sạch gắn với triển khai vùng phát thải thấp

- Xây dựng và trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ chuyển đổi phương tiện giao thông đường bộ sử dụng năng lượng sạch và một số biện pháp hạn chế sử dụng phương tiện giao thông đường bộ phát thải gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó có các cơ chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi phương tiện taxi sử dụng điện, năng lượng xanh, bao gồm:

+ Hỗ trợ vốn vay và lãi suất: hỗ trợ một phần lãi suất vay ngân hàng thương mại đối với các hợp đồng vay phục vụ chuyển đổi phương tiện taxi sử dụng điện, năng lượng xanh của các đơn vị kinh doanh vận tải khách bằng xe taxi; các đơn vị phát triển hạ tầng phục vụ năng lượng sạch; tạo điều kiện để các đơn vị này tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi từ Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố và các quỹ liên quan theo quy định;

+ Ưu đãi phí, lệ phí đăng ký phương tiện: hỗ trợ, giảm lệ phí đăng ký, cấp biển số lần đầu đối với taxi sử dụng điện, năng lượng xanh, áp dụng mức hỗ trợ cao hơn đối với taxi chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh (đã có biển số định danh);

+ Hỗ trợ hạ tầng và vận hành: xem xét ưu đãi giá dịch vụ trông giữ xe đối với taxi sử dụng điện, năng lượng xanh tại các bãi đỗ xe công cộng trên địa bàn Thành phố.

+ Ưu đãi cho đơn vị đầu tư hạ tầng trạm sạc công cộng: hỗ trợ vốn vay, chi phí giải phóng mặt bằng...

- Xây dựng Kế hoạch ngân sách Thành phố theo từng năm để đảm bảo khả năng bố trí nguồn vốn, kinh phí đáp ứng yêu cầu về hỗ trợ, ưu đãi đầu tư và thực hiện các chính sách phát triển hệ thống giao thông xanh của Thành phố;

- Xây dựng quy trình, thủ tục, bảo đảm đơn giản, công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị kinh doanh vận tải khách bằng xe taxi và các doanh nghiệp phát triển hạ tầng phục vụ phương tiện sử dụng năng lượng sạch dễ dàng tiếp cận nguồn vốn thực hiện;

- Gắn chính sách hỗ trợ với triển khai Đề án vùng phát thải thấp, từng bước hạn chế và tiến tới dừng lưu thông đối với phương tiện sử dụng nhiên liệu hóa thạch không đạt chuẩn theo quy định trong vùng phát thải thấp;

- Nghiên cứu triển khai hệ thống giám sát giao thông thông minh, kết nối dữ liệu đăng kiểm và tiêu chuẩn khí thải phục vụ quản lý, giám sát trong vùng phát thải thấp;

- Kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét kéo dài chính sách ưu đãi lệ phí trước bạ (miễn 100%) đối với ô tô sử dụng điện, năng lượng xanh, đặc biệt cho phương tiện của doanh nghiệp kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi;

2. Phát triển hạ tầng sạc điện gắn với quy hoạch đô thị, giao thông và tổ chức hoạt động taxi điện

- Rà soát, xây dựng và phát triển hệ thống trạm sạc điện phục vụ phương tiện giao thông theo hướng đồng bộ, thuận tiện, phù hợp với quy hoạch đô thị và giao thông của Thành phố; Việc chuyển đổi sang xe taxi sử dụng điện, năng lượng xanh được thực hiện đồng bộ với việc phát triển trạm sạc và hạ tầng cung cấp điện, bảo đảm đáp ứng kịp thời, thuận tiện cho nhu cầu sử dụng của xe taxi chuyển đổi.

- Ưu tiên phát triển hạ tầng sạc tại khu vực đô thị trung tâm, tuyến vành đai, sân bay, nhà ga, bến xe và các đầu mối giao thông quan trọng; khuyến khích tận dụng bãi đỗ xe công cộng và trạm xăng dầu hiện hữu để bố trí trạm, trụ sạc điện;

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch và kế hoạch phát triển hệ thống lưới điện nhằm bảo đảm cấp điện ổn định, an toàn cho phương tiện sử dụng điện, đồng bộ với lộ trình mở rộng hạ tầng sạc;

- Hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị đầu tư thực hiện thủ tục xây dựng, lắp đặt trạm sạc theo quy hoạch và quy định pháp luật; phối hợp hoàn thiện tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan;

- Bổ sung yêu cầu dành quỹ đất, vị trí phù hợp cho trạm sạc và điểm dừng đỗ taxi trong quá trình lập, điều chỉnh các quy hoạch; đối với dự án xây dựng mới, nghiên cứu áp dụng yêu cầu bố trí hạ tầng kỹ thuật sẵn sàng cho lắp đặt trạm sạc điện.

- Tổ chức bố trí và quản lý các vị trí dừng, đỗ đón trả khách cho xe taxi, kết hợp hạ tầng trạm sạc cho phương tiện sử dụng năng lượng sạch, xanh, thân thiện môi trường tại các đầu mối giao thông, khu du lịch, trung tâm thương mại và khu vực tập trung nhu cầu đi lại; đồng thời áp dụng các cơ chế ưu tiên trong tổ chức giao thông cho nhóm phương tiện này, đặc biệt tại các khu vực vùng phát thải thấp.

3. Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng chất lượng dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi và ứng dụng công nghệ trong quản lý.

- Xây dựng và áp dụng bộ tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ (theo mô hình xếp hạng), bảo đảm công khai, minh bạch, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh; làm cơ sở thống nhất để phân loại, chuẩn hóa doanh nghiệp hoạt động. Trong đó tập trung đánh giá tổng thể đoàn phương tiện, tỷ lệ phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh và việc ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ. Kết quả phân loại được công bố công khai và sử dụng làm căn cứ để áp dụng cơ chế ưu tiên trong hoạt động kinh doanh, đặc biệt về tiếp cận hạ tầng, điểm dừng đỗ, phát triển phương tiện;

- Từng bước ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý vận tải taxi, xây dựng hệ thống dữ liệu quản lý tập trung đối với hoạt động taxi, bảo đảm kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu về đăng kiểm, cấp phép, giám sát giao thông và quản lý vùng phát thải thấp; Nghiên cứu tích hợp, công khai thông tin về taxi sử dụng điện, năng lượng xanh và kết quả đánh giá, xếp hạng chất lượng dịch vụ vận tải hành khách trên các nền tảng số và ứng dụng liên quan.

4. Tăng cường công tác tuyên truyền, truyền thông và đối thoại

- Triển khai đồng bộ công tác tuyên truyền về Kế hoạch chuyển đổi taxi sử dụng điện, năng lượng xanh thông qua các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, tập trung làm rõ lợi ích kinh tế dài hạn (giảm chi phí nhiên liệu, bảo dưỡng...);

- Đẩy mạnh truyền thông về mối liên hệ giữa chuyển đổi taxi sử dụng điện, năng lượng xanh với việc triển khai vùng phát thải thấp, các yêu cầu về tiêu chuẩn khí thải và hệ quả pháp lý, chi phí đối với taxi sử dụng nhiên liệu hóa thạch không đạt chuẩn, nhằm tạo sự đồng thuận xã hội;

- Tổ chức các diễn đàn, hội nghị đối thoại với đơn vị vận tải khách bằng xe taxi để trao đổi thông tin, tháo gỡ khó khăn và phổ biến đầy đủ các cơ chế, chính sách hỗ trợ.

III. LỘ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI XE TAXI SỬ DỤNG ĐIỆN, NĂNG LƯỢNG XANH

Căn cứ hiện trạng các đơn vị, phương tiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi và ý kiến của các đơn vị về lộ trình chuyển đổi, mục tiêu, kế hoạch lộ trình chuyển đổi xe taxi từ sử dụng nhiên liệu xăng, dầu sang sử dụng điện, năng lượng xanh như sau:

1. Giai đoạn 2026-2030:

- Hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ các đơn vị chuyển đổi xe taxi sử dụng xăng, dầu sang sử dụng điện, năng lượng xanh; tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền đến người dân hiểu và đồng thuận; triển khai xây dựng các trạm sạc tại các điểm đỗ xe taxi.

- Triển khai công tác chuyển đổi theo lộ trình đã đề ra, chậm nhất đến năm 2030 hoàn thành việc chuyển đổi 100% xe taxi sử dụng nhiên liệu xăng, dầu sang xe taxi sử dụng điện, năng lượng xanh với tỷ lệ chuyển đổi sang xe taxi sử dụng điện, năng lượng xanh: năm 2026 đạt 63-64%; năm 2027 đạt 68-70%; năm 2028 đạt 74-77%; năm 2029 đạt 88-96%; năm 2030 đạt 100%.

(Có Phụ lục 1: Lộ trình chuyển đổi xe taxi sử dụng điện, năng lượng xanh trên địa bàn Thành phố đến năm 2030 kèm theo).

2. Giai đoạn sau năm 2030:

Sau năm 2030, Thành phố tập trung hoàn thiện và duy trì các điều kiện khai thác ổn định đối với xe taxi sử dụng điện, năng lượng xanh, trong đó ưu tiên nâng cao khả năng tiếp cận hạ tầng sạc, điểm dừng, đỗ và tổ chức giao thông phù hợp với đặc thù vận hành của phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh.

Trên cơ sở phát triển công nghệ và nhu cầu thực tiễn, các sở, ngành liên quan rà soát, điều chỉnh quy định về bố trí trạm sạc, kết nối lưới điện, tổ chức điểm dừng, đỗ và ứng dụng công nghệ quản lý nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng taxi điện, bảo đảm hoạt động liên tục, an toàn và thuận tiện và đồng bộ với định hướng phát triển giao thông đô thị bền vững.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn vốn ngân sách Thành phố theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Chi tiết kinh phí trong quá trình triển khai thực hiện sẽ theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền đối với từng dự án, từng hạng mục và được phân kỳ theo từng năm, từng giai đoạn đảm bảo tính khả thi và phù hợp với tình hình kinh tế-xã hội của Thủ đô.

3. Trong quá trình thực hiện, căn cứ vào từng giai đoạn, các Sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng từng ngành, lĩnh vực và nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng dự án, lập dự toán kinh phí thực hiện; tham mưu đề xuất nguồn vốn, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định pháp luật về ngân sách, tài chính, đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí thực hiện phải tuân thủ nghiêm các quy định hiện hành về quản lý tài chính, đầu tư công và các quy định có liên quan; bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

5. Khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa, hợp tác công - tư (PPP) trong đầu tư hạ tầng sạc và tổ chức hoạt động taxi điện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng: Là cơ quan đầu mối, chủ trì tổng hợp, theo dõi, đôn đốc và đánh giá việc thực hiện toàn bộ Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành Thành phố, đơn vị liên quan xây dựng, trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ chuyên đổi phương tiện giao thông đường bộ sử dụng năng lượng sạch và một số biện pháp hạn chế sử dụng phương tiện giao thông đường bộ phát thải gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Chủ trì xây dựng và áp dụng bộ tiêu chí xếp hạng chất lượng dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn Thành phố; xây dựng hệ thống dữ liệu quản lý tập trung và tích hợp thông tin;

- Đẩy nhanh tiến độ rà soát, lắp đặt trạm sạc và bố trí điểm dừng, đỗ để đón, trả khách cho xe taxi;

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp các Sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND Thành phố xem xét, điều chỉnh lộ trình, nhiệm vụ triển khai bảo đảm phù hợp khả năng tài chính của doanh nghiệp và điều kiện hạ tầng kỹ thuật tại từng thời điểm.

- Định kỳ hằng năm, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; báo cáo UBND Thành phố; đồng thời đề xuất điều chỉnh lộ trình, nhiệm vụ triển khai (nếu cần) cho phù hợp tình hình thực tiễn và khả năng đáp ứng của hạ tầng.

2. Sở Tài chính:

- Tham mưu chính sách, nguồn lực tài chính; đề xuất UBND Thành phố cân đối, bố trí kế hoạch vốn từ ngân sách Thành phố để thực hiện các nội dung sử dụng vốn ngân sách nêu tại Kế hoạch;

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục đầu tư khi tham gia đầu tư xây dựng hạ tầng phục vụ chuyển đổi xanh;

- Nghiên cứu, kiến nghị cấp có thẩm quyền kéo dài chính sách ưu đãi lệ phí trước bạ cho phương tiện giao thông xanh.

3. Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp Tổng công ty Điện lực Thành phố Hà Nội, Sở Xây dựng, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan rà soát khả năng cấp điện, nhu cầu công suất cho từng cụm vị trí ưu tiên; làm rõ phương án nâng cấp lưới điện, đầu tư trạm biến áp, đấu nối; tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố đề tổng hợp, tham mưu.

- Hướng dẫn, hỗ trợ thủ tục đầu tư xây dựng, lắp đặt trạm sạc; phối hợp xây dựng, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan.

- Rà soát quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống lưới điện để đáp ứng nhu cầu phụ tải, cấp nguồn điện cho phương tiện giao thông điện (trong đó có xe taxi sử dụng điện) theo từng giai đoạn; Hướng dẫn các đơn vị vận hành bố trí, lắp đặt các trạm sạc điện đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành.

4. Sở Quy hoạch - Kiến trúc:

- Phối hợp với Sở Công Thương và Sở Xây dựng bổ sung yêu cầu về quỹ đất, vị trí cho trạm sạc và điểm dừng đỗ taxi ưu tiên trong quá trình lập, điều chỉnh các đồ án quy hoạch đô thị, giao thông, bãi đỗ xe...;

- Trong quá trình thỏa thuận, hướng dẫn quy hoạch tổng mặt bằng, quy hoạch chi tiết xây dựng nghiên cứu bổ sung yêu cầu về dành một diện tích đất nhất định để quy hoạch trạm sạc điện, trạm cung cấp năng lượng xanh, điểm dừng, đỗ cho xe taxi.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Thành phố, địa phương, đơn vị liên quan triển khai Đề án vùng phát thải thấp, làm cơ sở cho các biện pháp hạn chế phương tiện gây ô nhiễm môi trường;

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan, tổng hợp xác định nhu cầu sử dụng đất phát triển hạ tầng cung cấp nguồn điện, nguồn năng lượng xanh trên địa bàn Thành phố để đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

- Đánh giá hiệu quả giảm phát thải, môi trường không khí trên cơ sở kết quả chuyển đổi phương tiện;

6. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp Công an Thành phố, Sở Xây dựng, Sở Công Thương và đơn vị liên quan rà soát tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật hiện hành liên quan trạm sạc, tủ đổi pin; hướng dẫn thống nhất áp dụng trong giai đoạn thí điểm, đặc biệt yêu cầu an toàn phòng cháy chữa cháy, an toàn điện, điều kiện lắp đặt trong nhà, ngoài trời. Trên cơ sở rà soát, phối hợp các đơn vị liên quan đề xuất, hướng dẫn các yêu cầu kỹ thuật đối với trạm sạc lắp đặt trong khu dân cư đông đúc; đề xuất tích hợp yêu cầu bố trí hạ tầng trạm sạc trong các dự án xây dựng mới ngay từ khâu lập quy hoạch; kịp thời báo cáo UBND Thành phố đối với các nội dung chưa có quy định cụ thể hoặc phát sinh vướng mắc để xem xét, chỉ đạo.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Công an Thành phố nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý vận tải taxi, xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung và tích hợp;

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, chuyên giao công nghệ mới trong vận hành và quản lý phương tiện giao thông xanh;

- Phối hợp tổ chức các diễn đàn, hội nghị đối thoại với doanh nghiệp.

7. Sở Văn hóa và Thể thao:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông, tuyên truyền toàn diện về Kế hoạch chuyển đổi taxi điện và vùng phát thải thấp, tạo sự đồng thuận xã hội;

8. Công an Thành phố:

- Rà soát quy trình thủ tục liên quan đến đăng ký, cấp đổi biển số định danh phục vụ chuyển đổi xe taxi; hướng dẫn thống nhất rút ngắn thời gian giải quyết đảm bảo nhanh chóng, không ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp;

- Nghiên cứu, đề xuất và triển khai hệ thống giám sát giao thông thông minh (nhận dạng biển số tự động) phục vụ quản lý, giám sát vi phạm trong vùng phát thải thấp.

- Hướng dẫn, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông và phòng cháy chữa cháy đối với hệ thống trạm sạc điện.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường:

- Rà soát, tổ chức lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn, bảo đảm bố trí quỹ đất cho hệ thống trạm sạc và điểm dừng, đón trả khách cho xe taxi.

- Phối hợp triển khai công tác tuyên truyền, vận động và tổ chức các vị trí dừng đỗ ưu tiên cho xe taxi điện tại địa phương.

10. Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố, Quỹ Bảo vệ môi trường: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng quy trình, thủ tục, bảo đảm đơn giản, công

khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị kinh doanh vận tải khách bằng xe taxi và các doanh nghiệp phát triển hạ tầng phục vụ phương tiện sử dụng năng lượng sạch dễ dàng tiếp cận nguồn vốn thực hiện.

11. Tổng Công ty Điện lực thành phố Hà Nội: Xây dựng phương án cung cấp, đảm bảo nguồn điện công suất lớn để vận hành các trạm sạc được bố trí trên toàn Thành phố.

12. Hiệp hội Taxi Hà Nội:

- Phối hợp với Sở Xây dựng và các sở, ngành liên quan đề xuất giải pháp, cơ chế khuyến khích đơn vị thành viên chuyển đổi nhanh, bền vững, phù hợp với thực tiễn hoạt động taxi.

- Hiệp hội taxi Hà Nội phát huy vai trò cầu nối giữa cơ quan quản lý nhà nước và đơn vị trong việc triển khai chuyển đổi xanh trong hoạt động taxi; Tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, lộ trình và các chính sách hỗ trợ của Thành phố về chuyển đổi xanh đến các đơn vị hội viên; Vận động các đơn vị chủ động chuyển đổi phù hợp với lộ trình đã đề ra; Tổng hợp các vướng mắc của các đơn vị thành viên, báo cáo Sở Xây dựng, UBND Thành phố xem xét, tháo gỡ.

13. Các doanh nghiệp kinh doanh vận tải hành khách bằng taxi:

- Chủ động xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể của đơn vị để chuyển đổi sang phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh, phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng trong quá trình thực hiện, đảm bảo đáp ứng mục tiêu, lộ trình chung đã được nêu trong Kế hoạch này.

- Chủ động làm việc với Quỹ đầu tư phát triển Thành phố, Quỹ Bảo vệ môi trường để tiếp cận nguồn vốn phục vụ chuyển đổi phương tiện xanh;

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho lái xe kinh doanh vận tải theo đúng quy định, lưu ý đào tạo, đào tạo lại nguồn nhân lực để tiếp nhận và vận hành phương tiện, công nghệ mới.

(Có phụ lục 2: Phân công tổ chức thực hiện Kế hoạch, xác định danh mục nhiệm vụ, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp và mốc thời gian thực hiện nhằm đảm bảo triển khai đồng bộ Kế hoạch kèm theo).

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan khẩn trương nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, đề xuất về Sở Xây dựng để tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND Thành phố xem xét chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VPUBTP: CVP, PCVP, TH, KT, ĐT;
- Trung tâm TTDL&CNS TP;
- Lưu: VT, ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Quyền

Phụ lục 1:
LỘ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI XE TAXI SỬ DỤNG XĂNG, DẦU
SANG SỬ DỤNG ĐIỆN, NĂNG LƯỢNG XANH ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2026 của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Năm	Số lượng xe chuyển đổi xanh từng năm	Trong đó:		Số xe sử dụng điện, năng lượng xanh sau chuyển đổi	Tổng số xe chuyển đổi (lũy kế)	Tỷ lệ (%) (Làm tròn)
			Số xe chuyển đổi từ xe xăng, dầu đang hoạt động	Số xe chuyển đổi từ xe xăng, dầu đang ngừng hoạt động			
		$(1) = (2) + (3)$	(2)	(3)	$(4) = 8.743^* + (1)$ (lũy kế)		
1	2026	950 - 1.154	50 - 58	900 - 1.096	9.693 - 9.897	15.275 - 15.471	63 - 64
2	2027	2070 - 2.885	70 - 79	2.000 - 2.806	11.763 - 12.782	17.275 - 18.277	68 - 70
3	2028	2800 - 3.795	300 - 495	2.500 - 3.300	14.563 - 16.577	19.775 - 21.577	74 - 77
4	2029	6.000 - 8.270	2.500 - 3.927	3.500 - 4.343	20.563 - 24.847	23.275 - 25.920	88 - 96
5	2030	3.128 - 7.412	1.073 - 2.712	2.055 - 4.700	27.975	27.975	100

* Số xe sử dụng nhiên liệu sạch sau chuyển đổi ghi nhận tại đầu năm 2026 bao gồm 8.743 xe điện hiện có

Phụ lục 2:
PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI XE TAXI SỬ DỤNG XĂNG, DẦU SANG SỬ DỤNG ĐIỆN, NĂNG LƯỢNG XANH ĐẾN NĂM 2030
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2026 của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I.	Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi phương tiện taxi sử dụng năng lượng sạch gắn với triển khai vùng phát thải thấp			
1	Xây dựng và trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết về một số chính sách hỗ trợ chuyển đổi phương tiện sử dụng năng lượng sạch và một số biện pháp hạn chế phương tiện gây ô nhiễm, bao gồm cơ chế hỗ trợ taxi điện (vốn vay, lãi suất; ưu đãi phí, lệ phí; hỗ trợ hạ tầng và vận hành; ưu đãi cho đầu tư trạm sạc).	Sở Xây dựng	Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Quý II/2026
2	Xây dựng Kế hoạch ngân sách Thành phố theo từng năm để bố trí nguồn vốn, kinh phí đáp ứng yêu cầu hỗ trợ, ưu đãi đầu tư và phát triển giao thông xanh.	Sở Tài chính	Sở Xây dựng	Hàng năm
3	Xây dựng quy trình, thủ tục đơn giản, công khai, minh bạch để doanh nghiệp taxi và doanh nghiệp phát triển hạ tầng dễ dàng tiếp cận nguồn vốn hỗ trợ.	Quỹ Đầu tư Phát triển Thành phố	Sở Tài chính, Sở Xây dựng	Quý II/2026
4	Rà soát, đề xuất lồng ghép chính sách hỗ trợ với triển khai Đề án vùng phát thải thấp, từng bước hạn chế và tiến tới dừng lưu thông phương tiện sử dụng nhiên liệu hóa thạch không đạt chuẩn trong vùng phát thải thấp.	Sở Xây dựng	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an Thành phố	Năm 2026-2030
5	Nghiên cứu triển khai hệ thống giám sát giao thông thông minh, kết nối dữ liệu đăng kiểm và tiêu chuẩn khí thải phục vụ quản lý, giám sát trong vùng phát thải thấp.	Công an Thành phố	Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ	Năm 2026
6	Kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét kéo dài chính sách ưu đãi lệ phí	Sở Tài chính	Sở Xây dựng	Quý I/2026

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	trước bạ (miễn 100%) đối với ô tô điện, năng lượng xanh, đặc biệt cho taxi.			
II.	Phát triển hạ tầng sạc điện gắn với quy hoạch đô thị, giao thông và tổ chức hoạt động taxi điện			
7	Chủ trì, phối hợp Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội, Sở Xây dựng, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan rà soát khả năng cấp điện, nhu cầu công suất cho từng cụm vị trí ưu tiên; làm rõ phương án nâng cấp lưới điện, đầu tư trạm biến áp, đấu nối; tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố để tổng hợp, tham mưu;	Sở Công Thương	Sở Xây dựng, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan	Năm 2026-2030
8	Hướng dẫn, hỗ trợ thủ tục đầu tư xây dựng, lắp đặt trạm sạc; phối hợp xây dựng, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan	Sở Công Thương	Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan	Năm 2026-2030
9	Rà soát quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống lưới điện để đáp ứng nhu cầu phụ tải, cấp nguồn điện cho phương tiện giao thông sử dụng điện nhằm đảm bảo cấp điện ổn định, an toàn cho phương tiện sử dụng điện theo từng giai đoạn.	Sở Công Thương	Tổng Công ty Điện lực Thành phố, Sở Quy hoạch và Kiến trúc	Năm 2026-2027
10	Bổ sung yêu cầu về quỹ đất, vị trí cho trạm sạc và điểm dừng đỗ cho xe taxi trong quá trình lập, điều chỉnh các đồ án quy hoạch đô thị, giao thông, bãi đỗ xe,...	Sở Quy hoạch và Kiến trúc	Sở Xây dựng, Sở Công Thương, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan	Năm 2026-2030

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
11	Tổ chức bố trí và quản lý các vị trí dừng, đỗ đón trả khách cho taxi tại các đầu mối giao thông, khu du lịch, trung tâm thương mại; áp dụng cơ chế ưu tiên trong tổ chức giao thông cho nhóm phương tiện này.	Sở Xây dựng	Công an Thành phố, UBND các phường, xã	Thường xuyên
III.	Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng chất lượng dịch vụ vận tải khách bằng xe taxi và ứng dụng công nghệ trong quản lý			
12	Xây dựng và áp dụng bộ tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn Hà Nội; công khai thông tin về kết quả đánh giá chất lượng dịch vụ của các đơn vị kinh doanh vận tải khách bằng xe taxi trên các nền tảng số và ứng dụng liên quan.	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ, Hiệp hội Taxi Hà Nội, các đơn vị có liên quan	Quý I/2026
13	Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý vận tải taxi; Xây dựng hệ thống dữ liệu quản lý tập trung đối với xe taxi, kết nối với cơ sở dữ liệu về đăng kiểm, cấp phép, giám sát giao thông và quản lý vùng phát thải thấp.	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an Thành phố, các đơn vị liên quan	Năm 2026-2030
14	Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý vận tải taxi, xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung và tích hợp; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, chuyển giao công nghệ mới trong vận hành và quản lý phương tiện giao thông xanh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Xây dựng, Công an Thành phố, các đơn vị liên quan	Năm 2026-2027
IV.	Tăng cường công tác tuyên truyền, truyền thông và đối thoại			
15	Xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông, tuyên truyền toàn diện về: Kế hoạch chuyển đổi taxi sử dụng nhiên liệu xanh và vùng phát thải thấp; các yêu cầu về tiêu chuẩn khí thải và hệ quả pháp lý, chi phí đối với taxi sử dụng nhiên liệu hóa thạch không đạt chuẩn;	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
			vị liên quan	
16	Tổ chức các diễn đàn, hội nghị đối thoại với doanh nghiệp taxi để trao đổi thông tin, tháo gỡ khó khăn và phổ biến đầy đủ các cơ chế, chính sách hỗ trợ.	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ, Hiệp hội Vận tải và các đơn vị liên quan	Thường xuyên

Ghi chú: Thời gian hoàn thành được đề xuất dựa trên tính chất công việc và có thể được điều chỉnh cho phù hợp với tiến độ thực tế và kế hoạch tổng thể của Thành phố.